



Phụ lục IV – TT 96/2020-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17 /BC-UPC

Vũng Tàu, ngày 16 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
- Tên tiếng Anh : **VUNG TAU URBAN AND PARKS DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**
- Giấy CNĐKKD: Số 3500144358 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 10/07/2009 và thay đổi lần thứ 04 ngày 10/05/2024.
- Vốn điều lệ : 34.000.000.000đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 34.000.000.000đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)
- Địa chỉ : 221 Võ Thị Sáu, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
- Điện thoại : (0254) 3852 704 Fax: (0254) 3523 162
- Website : <https://upcgreen.com>
- Mã cổ phiếu : UPC

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu tiền thân là Công ty Lâm viên Cây xanh, là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực quản lý, chăm sóc, bảo vệ, duy tu, tôn tạo, trồng mới công viên, cây xanh đô thị Thành phố Vũng Tàu thiết kế các dịch vụ sân vườn hoa cây cảnh và hoạt động theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty có một số cột mốc chính như sau:

Năm 1993: Công ty Lâm viên Cây xanh được thành lập theo quyết định số 463/QĐ.UB ngày 10/07/1993 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong thời gian hoạt động này, công ty là đơn vị sự nghiệp có thu và hạch toán độc lập.

Năm 1999: Công ty chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 289/QĐ.UB ngày 07/06/1999 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập Công ty Lâm viên Cây xanh Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thành lập doanh nghiệp công ích (hoạt động theo luật doanh nghiệp nhà nước).

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

🏠 221 Võ Thị Sáu, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu

☎ 0254 3852 704

✉ sales@upcgreen.com

🌐 <https://upcgreen.com/>



Năm 2009: Công ty chuyển thành Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu theo quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 08/05/2009 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/07/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 10/7/2009.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp năm 2020. Tuân thủ theo những quy định của pháp luật cũng như theo Điều lệ của công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

- Quản lý chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh;
- Nghiên cứu khoa học, nhân tạo giống trồng, hoa cây xanh, vườn ươm;
- Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh;
- Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật;
- Thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường giao thông, cầu cống, điện, cấp thoát nước đô thị và nông thôn, thủy lợi;

2.2 Địa bàn kinh doanh của Công ty:

- Chủ yếu tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và một số tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Kiểm soát.
- Hội đồng quản trị.
- Ban Điều hành Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức, điều hành của Công ty trong năm 2024 cụ thể :

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2024-2029):**

- Ông Lê Huy Hữu Hiệp : Chủ Tịch HĐQT
- Ông Hoàng Văn Thao : Thành viên
- Ông Nguyễn Hồng Phúc : Thành viên
- Ông Nguyễn Đức Việt : Thành viên
- Bà Sái Thị Hồng Hoa : Thành viên

*** Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ IV (2024-2029):**

- Bà Nguyễn Thị Duyên : Trưởng Ban
- Ông Hoàng Đức Trung : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Phương : Thành viên



*** Ban Điều Hành Công ty:**

- Ông Lê Huy Hữu Hiệp : Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Văn Thao : Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Hồng Phúc : Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Việt : Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Phương Hương : Kế toán trưởng

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con

Tên công ty : Công ty TNHH MTV Cây xanh Bàu Sen
Địa chỉ : 378 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 10, TP. Vũng Tàu, tỉnh BRVT.

Điện thoại : 02543. 511888
Vốn điều lệ : 5.500.000.000 đồng
Vốn góp của UPC : 5.500.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 100% vốn Điều lệ)

Công ty con

Tên công ty : Công ty TNHH MTV Cây xanh Hải Đăng
Địa chỉ : C7 Khu BT Phương Nam, đường Hoàng Trung Thông Phường 8, TP. Vũng Tàu, tỉnh BRVT.

Điện thoại : 02543.515968
Vốn điều lệ : 6.500.000.000 đồng
Vốn góp của UPC : 6.500.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 100% vốn Điều lệ)

Công ty con

Tên công ty : Công ty TNHH MTV Cây xanh Côn Đảo
Địa chỉ : 04 Huỳnh Khương Ninh, P. Thắng Tam, TP. Vũng Tàu tỉnh BRVT.

Điện thoại : 02543.836972
Vốn điều lệ : 6.000.000.000 đồng
Vốn góp của UPC : 6.000.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 100% vốn Điều lệ)

-> Lĩnh vực kinh doanh chính của 03 Công ty: Duy trì, chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh. Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh.

Công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển

4.1 Mục tiêu:

- Quyết liệt thực hiện các giải pháp để đạt được các mục tiêu và chỉ tiêu quan trọng của Đại hội cổ đông giao trong năm 2024.

- Tiếp tục xây dựng hoạt động đào tạo và phát triển nhân sự thành một nét văn hóa doanh nghiệp nổi bật ở UPC.



- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh cả về chiều sâu lẫn chiều rộng, phát triển thêm thị trường ngoài tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xây dựng UPC trở thành đối tác tin cậy của các khách hàng lớn.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bền vững, tập trung toàn lực cho công tác duy trì, chăm sóc công viên, cây xanh đạt chất lượng cao, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Liên doanh, liên kết với các công ty trong và ngoài Tỉnh để tạo thêm sức mạnh trong sản xuất kinh doanh và đấu thầu các công trình lớn.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh dịch vụ, mở rộng thị trường, đối tượng khách hàng và đa dạng hóa sản phẩm...

5. Rủi ro: Thị trường có nhiều cạnh tranh, khó khăn, đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản phần nào ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Một số công trình triển khai chậm do Chủ đầu tư chưa bố trí được vốn, chậm bàn giao mặt bằng thi công.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2024 đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% Kế hoạch
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	330	279,5	87,5%
2	Lợi nhuận	Triệu đồng	22	8,84	40%
3	Mức chi trả cổ tức	%	17%	10%	59%
4	Tỷ suất LN/DT	%	6,7%	3,16%	47,2%

Nguồn kế hoạch và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

2. Tổ chức nhân sự

2.1 Danh sách Ban Điều hành:

STT	Thành viên BDH	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Lê Huy Hữu Hiệp - Cá nhân: - Ủy quyền:	Chủ tịch HĐQT	1.895.224	55,74%
			1.079.224	31,74%
			816.000	24,00%
2	Hoàng Văn Thao	Tổng Giám Đốc	35.916	1,06%
3	Nguyễn Hồng Phúc - Cá nhân: - Ủy quyền:	Phó Tổng Giám Đốc	408.000	12,00%
			0	0,00%
			408.000	12,00%
4	Nguyễn Đức Việt	Phó Tổng Giám Đốc	0	0%
5	Nguyễn Phương Hương	Kế toán trưởng	0	0%



2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành:

STT	Thành viên BDH	Chức vụ	Ngày Bỏ nhiệm	Ngày Miễn nhiệm
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch HĐQT		26/4/2024
2	Lê Huy Hữu Hiệp	Chủ tịch HĐQT	26/4/2024	
	Lê Huy Hữu Hiệp	Tổng Giám Đốc		26/4/2024
3	Hoàng Văn Thao	Tổng Giám Đốc	26/4/2024	
	Hoàng Văn Thao	Phó Tổng Giám Đốc		26/4/2024
4	Nguyễn Đức Việt	Phó Tổng Giám Đốc	18/5/2024	

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)
Tổng số lao động bình quân năm	345	356	103,2%
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	11,204	11,002	98%

* Chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách cho người lao động theo hợp đồng lao động và các quy định của nhà nước.
- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần như: đầu tư sách và phòng đọc sách; bước chân xanh...
- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động.
- Trả lương cho người lao động theo khối lượng, chất lượng lao động, hiệu quả công việc và tính trách nhiệm của từng người trên cơ sở chuyên môn, kỹ thuật kinh nghiệm và vai trò đóng góp cho việc hoàn thành nhiệm vụ trong Công ty.
- Chính sách thưởng: với mục đích phát huy tinh thần “dám nghĩ, dám làm” ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024, công ty chỉ tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính là duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn Bà Rịa - Vũng Tàu và thực hiện một số công trình trồng, chăm sóc cây xanh, mảng xanh tại các Công ty, đơn vị trong và ngoài Tỉnh.



3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

- Các Công ty con: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công ty	Tỷ lệ vốn góp của UPC (%)	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về UPC
1	Công ty TNHH MTV Cây xanh Bàu Sen	100	31.679	1.265,1	632,5
2	Công ty TNHH MTV Cây xanh Hải Đăng	100	34.162	1.546,5	773,2
3	Công ty TNHH MTV Cây xanh Côn Đảo	100	47.438	2.155,2	1.077,6

- Công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng giảm (%)
1. Tổng giá trị tài sản	167.058	218.092	30,5%
2. Doanh thu thuần	254.598	278.813	9,5%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận thuần)	19.778	8.970	(54,6)%
4. Lợi nhuận khác	(1.285)	(123,7)	90,4%
5. Lợi nhuận trước thuế	18.493	8.846	(52,2)%
6. Lợi nhuận sau thuế	14.205	6.546	(54)%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	16%	10%	(37,5)%

4.1 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ Tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng giảm (%)
1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :			
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,56	2,5	60%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,61	0,71	17%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,52	1,28	(16)%



Chỉ Tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng giảm (%)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi Nhuận sau thuế/DT thuần + DT tài chính	0,056	0,023	(58%)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,218	0,105	(52%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,085	0,030	(65%)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Số lượng: 3.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: + Cổ phần phổ thông: 3.400.000 cổ phiếu
+ Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện: 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông: Đến ngày 31/12/2024 cơ cấu cổ đông như sau :

- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh BR-VT): 1.224.000 CP (36%)
- Cổ đông khác: : 2.176.000 CP (64%)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

- Ngày từ đầu Quý I/2024, Công ty đã triển khai thực hiện lập Mục tiêu – Kế hoạch hành động chi tiết của các phòng/đơn vị để luôn bám sát, đánh giá và quản trị tốt mục tiêu hàng tháng.
- Tháng 4/2024, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ 2024 – 2029, đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước ngoặt mới của UPC khi bầu HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029. Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc để quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua đó đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2024 với mục tiêu doanh thu cùng một số nhiệm vụ trọng tâm khác làm cơ sở thực hiện.
- Tập thể người lao động UPC làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, công tác đào tạo nội bộ được chú trọng; Phong trào thi đua đổi mới và hiệu quả hơn.
- Công ty tiếp tục kiện toàn hệ thống quản trị và cơ cấu tổ chức nhân sự, ưu tiên những nhân sự có năng lực và có cam kết tạo ra giá trị.
- Thu nhập bình quân của NLD được giữ ổn định. Chế độ phúc lợi được gia tăng. Các hoạt động An sinh xã hội được duy trì và phát huy.
- Công tác An toàn vệ sinh lao động, QPAN, Tệ vệ cơ quan được giữ vững.



2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng giảm (%)
A	TÀI SẢN	167.058	218.092	30,5%
I	Tài sản ngắn hạn	111.203	156.759	41%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.153	12.509	3%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.050	5.350	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	65.464	98.585	51%
4	Hàng tồn kho	25.779	36.717	42,4%
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.755	3.596	30,5%
II	Tài sản dài hạn	55.855	61.332	10%
1	Các khoản phải thu dài hạn			0
2	Tài sản cố định	27.939	30.778	10%
3	Bất động sản đầu tư	20.943	20.479	(2,2%)
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0		0
5	Tài sản dở dang dài hạn	1.968	1.943	(1,3%)
6	Tài sản dài hạn khác	5.002	8.131	62,6%
B	NGUỒN VỐN	167.058	218.092	30,5%
I	Nợ ngắn hạn	101.765	155.280	52,6%
II	Nợ dài hạn	0	342,8	100%
1	Vay và nợ dài hạn	0	342,8	100%
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0		0
3	Doanh thu chưa thực hiện	0		0
III	Vốn chủ sở hữu	65.293	62.468	(4,3%)

2.2 Nợ phải trả:

Công ty không có phát sinh các khoản nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

3. Kế hoạch phát triển cho năm 2025

3.1. Giải pháp về quản lý và điều hành:

- Xây dựng Chiến lược UPC 27 (2025 – 2027) phù hợp định hướng & tiềm lực của Công ty. Xây dựng hệ thống quản trị, nhân sự & quy trình theo chiến lược, tạo tiền đề cho Công ty phát triển vượt bậc cho những năm tới.

- Thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty trong năm 2025 theo kế hoạch của UBND Tỉnh.

- Nỗ lực hoàn thành đạt & vượt các chỉ tiêu SXKD Công ty đề ra.



3.2. Giải pháp về tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính phục vụ SXKD năm 2025. Kiểm soát, cân đối tốt các khoản thu chi, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

- Thực hiện tốt chế độ kế toán, báo cáo kịp thời phục vụ công tác quản trị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và quản lý tốt công tác tài chính - kế toán các đơn vị trực thuộc.

- Quản lý, kiểm soát tài chính của Công ty và đơn vị thành viên đảm bảo thực hiện đúng quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

- Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2025:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ kế hoạch 2025/Thực hiện 2024
1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	279,5	424,3	152%
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	8,8	24	273%
3. Phải nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,55	19,2	182%
4. Lao động bình quân	Người	356	372	104,5%
5. Thu nhập BQ người/tháng	Triệu đồng	11,3	11	97,3%
6. Cổ tức (dự kiến)	%	10	15	150%

3.3. Giải pháp về sản xuất:

- Triển khai chương trình "Tiếng nói khách hàng" (VOC) đa kênh với tần suất hàng quý. Đảm bảo 100% phản hồi được xử lý trong vòng 48 giờ, thể hiện sự chuyên nghiệp và tận tâm của UPC.

- Xây dựng chương trình "Customer Delight" cho khách hàng VIP. Xây dựng hệ thống quản lý trải nghiệm khách hàng, theo dõi và cải thiện trải nghiệm khách hàng tại mọi điểm chạm, từ khâu tư vấn, báo giá, thi công, nghiệm thu đến chăm sóc sau bán hàng.

- Tập trung nguồn lực, chủ động tham gia đấu thầu, đặc biệt là các gói thầu ngoài tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đóng gói và nhân bản các sản phẩm, dịch vụ hiện có, đồng thời phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

- Đẩy mạnh các hoạt động Marketing, quảng bá thương hiệu và sản phẩm thông qua các sự kiện, hội thảo, ấn phẩm, kênh truyền thông.

- Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình Marketing, mở rộng kênh bán hàng trực tuyến hoặc thương mại điện tử để tiếp cận khách hàng mới.



- Ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả.
- Ứng dụng kỹ thuật hiện đại, nghiên cứu các phương án thiết kế cảnh quan, mảng xanh sáng tạo, độc đáo, mang đậm dấu ấn UPC, đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ cao của khách hàng.
- Phát triển các sản phẩm chuyên biệt tạo sự hài hòa với không gian tự nhiên, mang đến điểm nhấn ấn tượng tại các địa điểm du lịch.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2024:

- Duy trì được mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tạo điều kiện phát triển bền vững.
- Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán luôn được giữ vững.
- Thực hiện bảo toàn và tích lũy vốn chủ sở hữu.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp khác vào ngân sách nhà nước.
- Thu nhập bình quân của người lao động luôn được đảm bảo.
- Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán luôn được giữ vững.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành năm 2024

Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt; tuân thủ đúng các chính sách quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025

3.1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do UBND Tỉnh giao và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	424.300
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	19.200
4	Mức chi trả cổ tức	%	15%

3.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng và thực hiện chiến lược UPC 27.

3.3. Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3.4. Chú trọng công tác đào tạo, chế độ phúc lợi cho NLĐ và các hoạt động thiện nguyện.



3.5. Đẩy mạnh phát triển nguồn lực, nâng cao năng lực quản lý. Đầu tư mua sắm các công cụ, máy móc, thiết bị cơ giới và các hoạt động Marketing, tích cực quảng bá, nhận diện thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực công viên, cây xanh. Mở rộng thị trường ngoài tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3.6. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn bằng việc tập trung vào hoạt động đầu tư an toàn, đầu tư có trọng điểm. Hạch toán chi phí đúng mục đích đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

3.7. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- HĐQT của Công ty nhiệm kỳ IV (2024-2029) bao gồm 05 thành viên, trong đó 04 thành viên tham gia Ban điều hành Công ty, còn lại 01 thành viên là cổ đông độc lập không tham gia điều hành.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên HĐQT:

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ NĂM GIỮ
1	Lê Huy Hữu Hiệp + Cá nhân + Ủy quyền	CT. HĐQT	1.895.224 1.079.224 816.000	55,74% 31,74% 24,00%
2	Nguyễn Hồng Phúc + Cá nhân + Ủy quyền	TV. HĐQT	408.000 0 408.000	12,00% 0,00% 12,00%
3	Hoàng Văn Thao	TV. HĐQT	35.916	1,06%
4	Nguyễn Đức Việt	TV. HĐQT	0	0%
5	Sái Thị Hồng Hoa	TV. HĐQT	79	0,002%

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 10 cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Ban Điều hành thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Ban hành các văn bản theo quy định của Pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm 03 thành viên đều làm việc tại Công ty, trong đó 02 thành viên là cổ đông của UPC.



- Ban Kiểm soát không chịu bất kỳ ảnh hưởng hoặc áp lực nào từ Ban Điều hành Công ty, nhờ vậy hoạt động của Công ty đã trở nên minh bạch hơn, lợi ích chính đáng của các cổ đông đã được bảo vệ tốt hơn, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Duyên	TBKS	0	0%
2	Hoàng Đức Trung	TV.BKS	3.754	0,11%
3	Nguyễn Thị Phương	TV. BKS	1.131	0,033%

2.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2024 Ban Kiểm soát chú trọng công tác giám sát và phối hợp với HĐQT và Ban Điều hành trên tinh thần tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ quy chế, quy trình hoạt động và các quy định của pháp luật.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc góp ý xây dựng các Quy chế của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác:

Thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế lương thưởng của Công ty đã ban hành và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 quyết định.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người Thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CP sở hữu Đầu Kỳ		Số CP sở hữu Cuối Kỳ		Lý do tăng giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đức Tài	CT.HĐQT	500.538	14,72%	528.254	15,53%	Mua vào

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, tạo niềm tin cho cổ đông và người lao động làm tiền đề cho việc phát triển Công ty.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Số: 2810.1/2024/BCTC/IAV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP*Về Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2024**của Công ty Cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô Thị Vũng Tàu***Kính gửi : Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & ĐT Vũng Tàu**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu, được lập ngày 17/3/2025 từ trang 01 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị và Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.



Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm Toán Viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
VÀ ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đã ký

Trần Thành Trung

Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 4427-2021-283-1

KIỂM TOÁN VIÊN

Đã ký

Nguyễn Kỳ Anh

Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 3331-2022-283-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC-KT.



Lê Huy Hữu Hiệp

